

Số: 183/KH-MNNTN

Hà Đông, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 08/9/2025 của Ủy ban nhân dân phường Hà đông về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 158/KH-MNNTN ngày 09/9/2025 của Trường mầm non Ngô Thị Nhậm về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường mầm non Ngô Thị Nhậm xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2025-2026 như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NUÔI DƯỠNG:

1. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên – nhân viên nuôi dưỡng trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng trẻ hiện nay.

2. Bám sát chủ đề năm học 2025-2026: ***“Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”***. Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường. Làm tốt công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ; Công tác y tế trường học, thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học; Thực hiện tốt các quy định về xây dựng trường học an toàn phòng chống TNTT theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Đảm bảo công tác an toàn PCCC tại đơn vị.

3. Tích cực khai thác ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ 1: Bồi dưỡng nâng cao trong chất lượng đội ngũ giáo viên - Nhân viên nuôi trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ giáo viên - nhân viên nuôi được học tập nghiên cứu các văn bản chỉ thị của ngành. Cập nhật thông tin về những yêu cầu cấp thiết trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

- 100% giáo viên - nhân viên nuôi dưỡng được bố trí vào lớp, bếp phù hợp với khả năng chuyên môn của từng người.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng, giáo viên được bồi dưỡng nâng cao kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng dự thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường.

- 100% nhân viên nuôi dưỡng viết sáng kiến kinh nghiệm cấp trường.

- Phần đầu bếp đạt loại tốt trong các đợt thanh tra.

b. Giải pháp

*** Công tác bồi dưỡng:**

Tổ chức bồi dưỡng kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng cho nhân viên nuôi dưỡng

- giáo viên qua các buổi bồi dưỡng, chuyên đề, những vấn đề chủ yếu như:

+ Bồi dưỡng củng cố cho nhân viên nuôi dưỡng về quy trình bếp một chiều, kiến thức VSATTP trong tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường mầm non: Các thao tác quy trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon; đảm bảo VSATTP trong sơ chế và chế biến. Nâng cao kiến thức kỹ năng xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm đối với giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng.

+ Xây dựng thực đơn dinh dưỡng, cân đối định lượng khẩu phần ăn, các chất dinh dưỡng cần đạt để cung cấp Kcal cho trẻ trong một ngày tại trường mầm non.

+ Bồi dưỡng thao tác chế biến phối hợp dây chuyền, định lượng, cách chế biến những món ăn ngon hấp dẫn trẻ.

+ Bồi dưỡng giáo viên kiến thức và kỹ năng phòng, chống hóc - sặc tại trường mầm non; hướng dẫn thực hành sơ cấp cứu đúng cách khi trẻ bị hóc dị vật đường

thờ, nâng cao năng lực phản ứng nhanh trong các tình huống khẩn cấp của đội ngũ giáo viên.

+ Bồi dưỡng giáo viên kiến thức về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ mầm non, đồng thời rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống khi trẻ bị sốt cao co giật, góp phần đảm bảo an toàn sức khỏe cho trẻ trong môi trường học đường.

+ Triển khai bồi dưỡng các nội dung tìm hiểu về pháp lệnh tiêu chuẩn quy định của Bộ y tế, viện dinh dưỡng về VSATTP trong các trường mầm non, các văn bản chỉ thị về vệ sinh an toàn thực phẩm (Luật ATTP số 55/2010/QH12; Quyết định 1246/2017/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ y tế về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố; Thông tư 47 /2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh phục vụ ăn uống).

- Phân công rõ từng người từng công việc cụ thể, thực hiện đúng dây chuyền chế biến

- Tổ chức cho nhân viên nuôi dưỡng đi tham quan học tập các bếp ăn ở các trường bạn, tại các trung tâm dạy nấu ăn, sách dạy nấu ăn, qua mạng internet. Tổ chức nấu thử và rút kinh nghiệm khi đưa món ăn mới vào thực đơn của nhà trường.

- Triển khai hướng dẫn các nhân viên nuôi dưỡng tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm do Sở giáo dục và UBND phường tổ chức.

- Tiếp tục làm tốt công tác phối kết hợp giữa giáo viên và nhân viên trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng đặc biệt là hoạt động đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/tháng, động viên tạo cơ hội cho giáo viên và nhân viên được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, và chất lượng thực tế bữa ăn của trẻ tại lớp.

- Tổ chức hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường nhằm giúp đội ngũ nhân viên cập nhật rõ hơn các văn bản chỉ đạo, các kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng, nâng cao tay nghề nấu ăn.

- 100% các nhóm lớp tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ” thay đổi đa dạng các hình thức: ăn khay; bữa ăn gia

đình, bữa ăn theo phong cách bàn tiệc, ăn cỗ, bữa ăn theo hình thức bữa cơm quê, quán ăn, ăn cỗ, bữa ăn có sự tham gia của cha mẹ trẻ...tổ chức cho trẻ các hoạt động chuẩn bị trang trí bàn ăn, khăn ăn, làm menu, hoa để bàn...phù hợp với từng độ tuổi. Tăng cường lồng ghép dạy trẻ các kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng văn minh lịch sự trong ăn uống cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi.

- Tiếp tục thực hiện và phát huy hiệu quả của chuyên đề “Nhân viên nuôi dưỡng phối kết hợp với các tổ chuyên môn trong trường nhằm nâng cao chất lượng món ăn trong thực đơn cho trẻ” thông qua các hoạt động giao nhận thực phẩm và hoạt động tổ chức bữa ăn cho trẻ.

- Triển khai đăng ký SKKN và thực hiện viết SKKN cấp trường của nhân viên nuôi dưỡng năm học 2025-2026.

** Công tác kiểm tra giám sát:*

- Thường xuyên kiểm tra đột xuất giám sát trực tiếp đối với bếp và các nhóm lớp, trao đổi rút kinh nghiệm về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, đánh giá xếp loại theo tiêu chí và rút kinh nghiệm cụ thể cho giáo viên - nhân viên nuôi dưỡng. Tổ chức rút kinh nghiệm, tuyên dương các cách làm tốt từ đó nhân rộng ra toàn trường.

- Triển khai các nội dung thi đua trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng tới toàn thể giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, đánh giá theo tiêu chí xếp loại thi đua hàng tháng.

- Thường xuyên kiểm tra mảng tuyên truyền về dinh dưỡng ở các khối lớp, yêu cầu giáo viên xây dựng nội dung phong phú dễ hiểu: VD: Thực đơn của trẻ tại trường, các chất dinh dưỡng cần thiết đối với trẻ , làm thế nào để bé ăn ngon...

** Công tác quan tâm, chăm lo đời sống của CBGVNV:*

- Tổ chức tốt bữa ăn cho CBGVNV đảm bảo VSATTP.

- Xây dựng thực đơn của CBGVNV đa dạng thực phẩm, đảm bảo đủ chất, không trùng với thực đơn của trẻ. Thực hiện công khai mức tiền ăn, thực đơn, có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo dõi, quản lý suất ăn công khai, minh bạch, thực hiện thanh quyết toán vào ngày cuối cùng của tháng.

- Bố trí thời gian ăn trưa đảm bảo việc quản lý trẻ tại lớp theo qui định. Tiếp tục duy trì tổ chức tốt bữa ăn CĐ nhằm cải thiện đời sống cho CBGVNV.

- Quan tâm tạo điều kiện chăm lo đến đời sống sức khỏe, môi trường làm việc của giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng: cải tạo môi trường bếp và phòng nhân

viên; tiếp tục tạo môi trường xanh trong bếp; tạo điều kiện để nhân viên được thưởng thức âm nhạc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Nhiệm vụ 2: Bám sát chủ đề năm học 2025-2026: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”. Tăng cường các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trong nhà trường. Làm tốt công tác y tế học đường: đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn phòng chống TNTT và công tác PCCC.

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ đến trường được ăn, ngủ, vui chơi, học tập tại trường đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không xảy ra ngộ độc thực phẩm.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác phòng chống các loại dịch bệnh.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức y tế thế giới. Phấn đấu tỷ lệ SDD, thấp còi dưới 2%; không chế trẻ thừa cân, béo phì.

- 100% trẻ được sử dụng nguồn nước sạch, có đồ dùng cá nhân, rửa tay trước khi ăn, súc miệng sau khi ăn.

- 100% trẻ được ăn đủ suất, đảm bảo chất lượng, đảm bảo dinh dưỡng hợp lý phù hợp với lứa tuổi.

- 100% trẻ có thói quen vệ sinh cá nhân, rửa tay, kỹ năng tự phục vụ.

- 100% các lớp xây dựng kế hoạch và triển khai tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thể chất trong các hoạt động giáo dục.

- 100% các lớp trong trường đăng ký thi đua về tỷ lệ chuyên cần đạt 90-95% đối với 5 tuổi, và 85- 90 % đối với Nhà trẻ, mẫu giáo bé, mẫu giáo nhỡ.

- Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng trong tổ chức bữa ăn và các hoạt động chăm sóc.

- 95–100% nhân viên nuôi dưỡng được đánh giá xếp loại tốt; 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng được kiểm tra định kỳ, đột xuất.

- Bếp ăn và 100% lớp học xây dựng môi trường “Sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện” gắn với tuyên truyền giáo dục dinh dưỡng.

b. Giải pháp

*** Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm:**

- Nhà trường thực hiện ký hợp đồng cung ứng thực phẩm đối với các công ty có đủ tư cách pháp nhân, nguyên liệu thực phẩm đã được UBND phường Hà Đông thẩm định, phê duyệt.

- Nước sinh hoạt: Thực hiện kiểm nghiệm định kỳ đủ các thông số theo đúng quy định tại TT số 52/2024/TT-BYT. Thực hiện kiểm tra nguồn nước, các bể chứa nước, tiến hành thau rửa định kỳ ít nhất 6 tháng/lần, môi trường đảm bảo sạch sẽ thoáng mát.

- Nước uống: Nhà trường ký hợp đồng với đơn vị cung ứng được UBND phường Hà Đông phê duyệt, đơn vị cung ứng đảm bảo các quy định tại TT số 34/2010/TT-BYT.

- Hiệu trưởng và 100% nhân viên nuôi khám sức khỏe đầu năm học theo đúng quy định.

- Thực hiện kỷ cương trong công tác quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ bao gồm chế độ sinh hoạt một ngày và chế độ dinh dưỡng theo độ tuổi mầm non, qui trình và các nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng. Bếp ăn bán trú tại nhà trường đủ điều kiện theo Điều lệ trường mầm non và được cấp giấy chứng nhận bếp ăn đủ điều kiện VSATTP.

- Chỉ đạo nghiêm túc khâu giao nhận thực phẩm, yêu cầu các bộ phận phối hợp kiểm tra kỹ chất lượng, số lượng thực phẩm, tiến hành lập biên bản khi phát hiện thực phẩm không đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng thực đơn, khẩu phần ăn, rà soát, cập nhật các qui định mới, sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng được Bộ Giáo Dục và Đào tạo thẩm định

- Đầu năm học thành lập tổ giám sát nội bộ về ATTP. Tăng cường sự phối kết hợp chặt chẽ nhà trường và phụ huynh học sinh tham gia kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định đảm bảo an toàn thực phẩm, quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ cho trẻ thông qua hoạt động giao nhận thực phẩm, hoạt động đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ.

- Yêu cầu 100% giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng viết cam kết với nhà trường về việc đảm bảo an toàn và VSATTP cho trẻ tại trường.

*** Nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ.**

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ, qui trình, nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng.

- Xây dựng thực đơn khoa học theo tuần, tháng và theo mùa phù hợp với độ tuổi của trẻ, sử dụng đa dạng các loại thực phẩm trong bữa ăn, tăng cường rau

xanh...để trẻ có chế độ ăn uống hợp lý khoa học phòng tránh các loại bệnh do ăn uống gây nên và các loại bệnh theo mùa theo thời tiết phát sinh.

- Nhà trường tiếp tục sử dụng phần mềm Vittech trong xây dựng thực đơn và tính toán khẩu phần ăn theo đúng quy định.

- Trẻ được ăn uống hợp lý, cân đối định lượng đúng theo độ tuổi quy định:

+ Nhà trẻ: Lượng G: 47- 50%

Lượng P : 13-20%

Lượng L : 30-40%

Lượng Calo: 600- 651 Kcal

+ Mẫu giáo: Lượng G: 52 -60%

Lượng P: 13-20%

Lượng L: 25-35%

Lượng Calo: 615-726 Kcal

- Trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ công tác nuôi dưỡng tại bếp và 20 nhóm lớp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đảm bảo an toàn vệ sinh, đáp ứng quy định chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Y/c 100% GV các nhóm lớp và nhân viên thực hiện các nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng dây chuyền phân công. Kiểm tra thường xuyên các giờ vệ sinh, giờ ăn, giờ ngủ của trẻ tại các nhóm lớp. Yêu cầu giáo viên thực hiện và giáo dục trẻ kiến thức về vệ sinh dinh dưỡng thông qua các hoạt động trải nghiệm thực tế tại lớp, thông qua sách báo, tranh ảnh, xem truyền hình, lô tô...

- Thực hiện nghiêm túc dây chuyền bếp một chiều luân chuyển, đổi ca theo tuần để nhân viên nuôi dưỡng thành thạo trong các dây chuyền chế biến.

- Chỉ đạo tăng cường phối hợp thường xuyên giữa giáo viên các nhóm lớp và nhân viên nuôi dưỡng trong hoạt động tổ chức bữa ăn cho trẻ để có những đánh giá, điều chỉnh phù hợp, kịp thời.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai mô hình “*Đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn*” tại 100% các nhóm lớp nhằm thay đổi hình thức tổ chức ăn cho trẻ, tạo bầu không khí thư giãn, vui vẻ, kích thích trẻ ăn ngon miệng, hết suất: bữa ăn gia đình, bữa ăn có sự tham gia của cha mẹ, trải nghiệm văn hóa ăn uống khác nhau, bữa ăn giao lưu giữa các lớp...

- 100% giáo viên thực hiện đưa các nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ, rèn luyện hành vi ăn uống văn minh lịch sự cho trẻ vào trong giờ ăn, đảm bảo phù hợp với từng độ tuổi.

- Yêu cầu giáo viên lồng ghép giáo dục dinh dưỡng cho trẻ vào các giờ học, giới thiệu món ăn qua các giờ ăn giúp trẻ hiểu tầm quan trọng và tác dụng của các loại thực phẩm, động viên khuyến khích trẻ ăn.

- Để đảm bảo tốt hơn chế độ dinh dưỡng nhà trường tổ chức họp phụ huynh học sinh, trao đổi phổ biến những quy định trong năm học mới thống nhất với phụ

*** Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ:**

- Chăm sóc sức khỏe học sinh.

+ Đảm bảo 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (Trẻ dưới 36 tháng được theo dõi chiều cao, cân nặng mỗi tháng 1 lần; Trẻ từ 36 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng quý một lần, trẻ. Trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) phần đầu trẻ Suy dinh dưỡng, nhẹ cân, thấp còi dưới 2%, không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

+ Phối hợp với y tế phường triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ . Nhà trường thực hiện cho trẻ uống sữa bằng các loại sữa công thức, sữa tươi nguyên chất nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ.

+ Phối kết hợp với Trạm y tế phường Hà Đông khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 01 lần/năm, sau khi khám thông báo kết quả cho cha mẹ trẻ từ đó có biện pháp kết hợp cùng gia đình trẻ xử lý kịp thời.

+ Trẻ có tủ cá nhân đựng đồ dùng riêng, đồ dùng vệ sinh mỗi trẻ đều có khăn mặt, ca, bát, thìa, gối có ký hiệu riêng để nhận biết; thực hiện hấp sấy đôi với khăn: tráng nước sôi đôi với cốc uống nước. Tuyệt đối không sử dụng khăn ướt, khăn giấy dùng 1 lần thay thế khăn rửa mặt, không nhận bình nước cá nhân của trẻ để tránh nguy cơ gây mất vệ sinh, mất an toàn cho trẻ.

+ Nhân viên y tế thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công. Làm tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cha mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, thấp còi.

+ Thực hiện tốt quản lý hồ sơ sức khỏe của trẻ. Thường xuyên kiểm tra số lượng, chất lượng thuốc và mua đầy đủ số lượng thuốc theo danh mục.

+ Chỉ đạo giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng nghiêm túc thực hiện công tác vệ sinh môi trường lớp học, tích cực vệ sinh đồ dùng đồ chơi của trẻ, đồ dùng ăn uống, phun thuốc diệt muỗi, diệt côn trùng để làm hạn chế các dịch bệnh xảy ra.

+ Duy trì lịch tổng vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học, bếp ăn và các khu vực trong trường vào chiều thứ 6 hàng tuần.

- Đảm bảo an toàn:

+ Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chuyên đề: “*Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non*”. Thường xuyên cập nhật, quán triệt và chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của BGD&ĐT, SGD&ĐT, PGD&ĐT như: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế chuyên môn, những điều giáo viên, nhân viên không được làm, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trong đó quan tâm đến nội dung phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Thường xuyên nhắc nhở, giáo dục giáo viên, nhân viên về giá trị sống Lòng yêu thương.

+ Triển khai và thực hiện nghiêm các qui định về xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường theo nghị định 80/2017/NĐ-CP; và xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN theo thông tư số 45/2021//TT-BGDĐT ngày 31/12/2021; Nhà trường tiếp tục đưa Chuyên đề “*Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở GDMN*” vào nhiệm vụ thường xuyên và trọng tâm của năm học.

+ Yêu cầu 100% CBGVNV ký cam kết đầu năm học: “*Về việc đảm bảo an toàn cho trẻ và thực hiện những quy định, nhiệm vụ trong trường mầm non*”.

+ Chỉ đạo GV ghi đầy đủ sổ nhật ký lớp, thực hiện đúng theo dây chuyền phân công. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong giờ ăn, không cho trẻ ăn khi đang nằm, khóc, đang buồn ngủ hoặc ho. Tăng cường quản lý chặt chẽ tại các thời điểm đón-trả, giờ ăn ngủ, HĐ ngoài trời, dã ngoại... Các tiết bị trong lớp như ổ điện, tủ giá phải được lắp đặt an toàn, có bản vít cố định. Các vật sắc nhọn như dao, kéo để đúng nơi quy định, ngoài tầm với của trẻ.

+ Chú trọng công tác phòng cháy chữa cháy, lập kế hoạch và có phương án chữa cháy trong nhà trường. Phối hợp với công an phường Hà Đông tổ chức tập huấn tăng cường giáo dục kiến thức, kỹ năng về PCCC cho 100% CB, GV, NV. Đưa nội dung giáo dục kỹ năng đảm bảo an toàn cho bản thân trong cuộc sống hàng ngày và khi có thảm họa thiên tai xảy ra, kỹ năng PCCC vào các hoạt động GD trẻ tại trường.

+ Kiểm tra, rà soát thường xuyên và định kỳ phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. Thực hiện sửa chữa thay thế kịp thời khi có yếu tố gây mất an toàn tại trường.

+ Trang bị phòng y tế đầy đủ dụng cụ và vật tư y tế cần thiết, tiến hành kiểm tra định kỳ và sử dụng đúng mục đích. Niêm yết số điện thoại khẩn cấp của (cấp cứu, công an và Trạm y tế phường Hà Đông) tại khu vực dễ nhìn.

+ Xây dựng và triển khai phương án phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm, phòng chống cháy nổ... đến 100% CB, GV, NV trong nhà trường. Rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh: Covid-19, chân tay miệng, sốt xuất huyết, cúm A và các loại dịch bệnh khác...

+ Kiểm tra thường xuyên giáo viên, đánh giá việc thực hiện chế độ sinh hoạt cũng như chất lượng chăm sóc- nuôi dưỡng trẻ ở trường. Thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu “*Trẻ ở đâu, cô ở đó*”, “*Cô giáo như mẹ hiền*”.

+ Thường xuyên quán triệt, chỉ đạo đồng chí y tế của trường tổ chức hướng dẫn cho giáo viên- nhân viên nuôi dưỡng nắm bắt được các kỹ năng thao tác sơ cứu khi trẻ bị ngộ độc, bỏng, sặc, hóc... và kỹ năng xử lý khi trẻ bị mắc 1 số bệnh thông thường tại trường học.....

+ Tiếp tục phát động phong trào thi đua tạo mọi trường hoạt động cho trẻ an toàn. Vệ sinh lớp học, chăm môi trường lớp học, bếp theo tiêu chí “*Sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện*”. Đảm bảo môi trường sạch sẽ thoáng mát cho trẻ hoạt động. Tổ chức đánh giá theo Bảng kiểm CS GDMN an toàn, phòng chống TNTT được quy định tại TT số 45/2021//TT-BGDĐT.

+ Giáo dục trẻ biết giữ gìn vệ sinh môi trường, biết bảo vệ môi trường, biết một số kỹ năng vệ sinh cá nhân phù hợp với từng độ tuổi. Xây dựng hoạt động ngoại khóa cũng như lồng ghép các nội dung giáo dục kỹ sống đảm bảo an toàn cho bản thân tại tất cả các độ tuổi.

+ Cung cấp cho trẻ biết kỹ năng ứng xử với các tình huống trong lớp học và những người xung quanh trẻ

+ Làm tốt công tác phối kết hợp với phụ huynh học sinh để tổ chức tốt các hoạt động vui chơi lành mạnh , các ngày hội ngày lễ, kết hợp để cùng thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng.

+ Tạo cho trẻ cảm giác an toàn về thể chất và tinh thần khi tham gia tất cả các hoạt động tại trường, giúp trẻ phát triển tình cảm thân thiện, vui vẻ, thoải mái.

+ Nghiêm túc xử lý các trường hợp gây mất an toàn về thể chất và tinh thần của trẻ dưới mọi hình thức.

2.3. Nhiệm vụ 3: Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăm sóc nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu

- Hồ sơ công tác chăm sóc nuôi dưỡng được quản lý trên hệ thống phần mềm.
- Thực đơn ăn hàng ngày của trẻ được xây dựng, cập nhật thường xuyên trên phần mềm, đảm bảo cân đối đầy đủ các nhóm chất dinh dưỡng
- 90% - 100% giáo viên - nhân viên nuôi dưỡng được tham gia khai thác phần mềm kiến thức dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.
- 100% trẻ được quản lý, theo dõi kết quả cân đo, phát triển thể chất trên phần mềm.
- 100% các nhóm lớp và bếp tham gia phong trào “Album hình đẹp” nhằm lan tỏa hình ảnh tích cực về hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng của nhà trường
- 100% đơn vị cung ứng thực phẩm có mã QR truy xuất nguồn gốc; thông tin được công khai minh bạch tại bảng tin và trang thông tin của nhà trường.
- 100% phụ huynh được tiếp cận thông tin tuyên truyền về dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe trẻ thông qua website, fanpage và nhóm Zalo các lớp.

b. Giải pháp

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả phần mềm Vittech để xây dựng thực đơn, tính khẩu phần ăn khoa học, đảm bảo đúng quy định.
- Khuyến khích giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng tham gia tính toán thực đơn, định lượng khẩu phần và cân đối thực phẩm trực tiếp trên phần mềm.
- Xây dựng mã QR cho 100% đơn vị cung ứng thực phẩm, giúp truy xuất nhanh nguồn gốc thực phẩm, công khai minh bạch trên bảng tin và Website của trường.
- Công khai thực đơn, số lượng – đơn giá thực phẩm hàng ngày tại khu vực giao nhận và bảng tin nhà trường thông qua mã quét QR.
- Thường xuyên cập nhật, khai thác các nội dung về dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em từ internet, tổ chức chia sẻ với phụ huynh, giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng.
- Công khai thông tin về thực đơn bán trú, chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ qua website, fanpage nhà trường, nhóm Zalo của các lớp.

- Tham khảo, nghiên cứu thực đơn từ các nguồn uy tín và trường bạn để điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

- Đẩy mạnh phong trào sáng tạo sản phẩm ứng dụng CNTT trong chăm sóc, nuôi dưỡng, khuyến khích ý tưởng hay, khả thi.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng CNTT cho giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng nhằm nâng cao năng lực ứng dụng phần mềm.

- Duy trì và phát triển chuyên mục “Album hình đẹp” trên website, fanpage, khuyến khích GV – NV chia sẻ hình ảnh đẹp trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Thực hiện công khai chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ trên cổng thông tin điện tử của nhà trường và hệ thống thông tin lớp học, tạo sự tin tưởng cho phụ huynh và cộng đồng.

2.4. Nhiệm vụ 4: Đẩy mạnh công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp có góc tuyên truyền kiến thức vệ sinh chăm sóc- nuôi dưỡng cho các bậc phụ huynh tại trường, lớp có nội dung phong phú, đa dạng, phù hợp.

- 100% phụ huynh được tuyên truyền phổ biến kiến thức tầm quan trọng của công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ

- 100% các ban ngành đoàn thể các tổ chức xã hội trên địa bàn phường phối kết hợp tốt với nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- 100% các ban ngành đoàn thể các tổ chức xã hội trên địa bàn phường phối kết hợp tốt với nhà trường trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, hỗ trợ nhà trường trong các tài liệu chăm sóc trẻ, tuyên truyền bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng đến với phụ huynh cộng đồng.

- 100% các lớp có Ban đại diện CMHS. Hội cha mẹ học sinh toàn trường xây dựng quy chế hoạt động của hội trong năm học có các văn bản thỏa thuận giữa nhà trường và phụ huynh về chăm sóc nuôi dưỡng, đầu tư cơ sở vật chất.

- 100% các đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng được huy động từ các nguồn đóng góp của phụ huynh học sinh và sự ủng hộ của các tổ chức xã hội.

- 100% đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng được đầu tư theo hướng chuẩn hiện đại đảm bảo và an toàn

b. Giải pháp:

*** Công tác truyền thông:**

- Xây dựng cụ thể kế hoạch tuyên truyền hàng tháng, tạo các chuyên mục tuyên truyền về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường gắn với chủ đề năm học “*Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển*”. các chuyên đề về dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Xây dựng biểu bảng tuyên truyền, bảng tài chính công khai, nguồn gốc thực phẩm tại bếp ăn và khu vực sân chơi trong nhà trường để phụ huynh dễ quan sát và đóng góp ý kiến xây dựng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, thực đơn.

- Nhà trường chỉ đạo 100% các lớp học, phòng y tế xây dựng góc tuyên truyền, chế độ sinh hoạt của trẻ, một số nội dung về giáo dục dinh dưỡng, CSATTP, quy trình rửa tay rửa mặt. Một số nề nếp vệ sinh văn minh trong ăn uống của trẻ trong trường mầm non.

- Nhà trường tổ chức các buổi tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy con khoa học cho các bậc phụ huynh thông qua buổi họp phụ huynh. Kết hợp tuyên truyền kiến thức chăm sóc nuôi dưỡng bao gồm nội dung cần thiết nêu tác dụng hiệu quả của việc chăm sóc trẻ đúng khoa học.

- Phối kết hợp với các cơ quan truyền thông như: Đài phát thanh truyền hình Hà Nội, báo Dân trí, Báo An ninh Quốc phòng, báo Giáo dục thời đại, phòng phát thanh UBND phường Hà Đông... để tuyên truyền các nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phối kết hợp với y tế phường, hội phụ nữ phường tổ chức các hội thảo chuyên đề, tuyên truyền chế độ dinh dưỡng chăm sóc sức khỏe cho trẻ và CBGVNV.

- Phối hợp trong ban giám hiệu tổ chức tốt ngày hội ngày lễ: hoạt động ngoại khóa giáo dục về dinh dưỡng, sức khỏe; sân chơi thể chất; các hoạt động ngoại khóa giáo dục kỹ năng đảm bảo an toàn cho trẻ... nhằm giáo dục trẻ và tuyên truyền phụ huynh tham gia đồng hành cùng nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức tốt các hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường” nhằm nâng cao tay nghề của nhân viên cấp dưỡng và qua đó tuyên truyền đến các bậc phụ huynh về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng của nhà trường.

*** Công tác xã hội hóa giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng:**

- Lên kế hoạch mua sắm, sửa chữa đồ dùng đồ chơi cho các khối lớp, đồ dùng phục vụ bếp.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ tài sản của nhà trường: giao quản lý tài sản cho từng tổ, từng nhóm/lớp, tiến hành kiểm kê đánh giá 1 lần/1 học kỳ và đầu năm và cuối năm học.

- Căn cứ vào yêu cầu, kế hoạch năm học của nhà trường, thực hiện các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, nhà trường thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo đúng qui định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các qui định khác của BGDĐT.

III. Công tác xây dựng điểm HD, chuyên đề chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2025-2026:

- Mô hình điểm, chuyên đề về chăm sóc, nuôi dưỡng cấp trường:

STT	Tên mô hình/Chuyên đề	Tổ/lớp thực hiện	Ghi chú	Dự kiến thời gian
1	Phong trào xây dựng môi trường lớp học Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn – Thân thiện.	20 lớp		Tháng 11
2	Chuyên đề: “Giáo dục kiến thức dinh dưỡng cho trẻ” Thông qua hoạt động ngoại khóa “Ngày hội rau, củ, quả”.	Khối MGL, MGN	Tổ chức tập trung trẻ	Tháng 12
3	Hoạt động ngoại khóa “Giáo dục kỹ sống đảm bảo an toàn cho bản thân chủ đề: An toàn giao thông”.	Tổ MGN	Tổ chức tập trung trẻ theo khối MGL, MGN	Tháng 3
4	Hoạt động ngoại khóa “Giáo dục kỹ sống đảm bảo an toàn cho bản thân chủ đề: Tự vệ và nhận biết nguy hiểm khi gặp người lạ”.	Tổ MGL	Tổ chức tập trung trẻ theo khối	Tháng 1

5	Hoạt động ngoại khóa “Giáo dục kiến thức, kỹ năng PCCC cho trẻ mầm non”.	Toàn trường	Phối hợp với CA PCCC phường Hà Đông	Tháng 10
6	Chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ: “Trẻ trải nghiệm các văn hóa ăn uống khác nhau”	Thực hiện điểm tại các lớp theo từng khối	Trải nghiệm hình thức ăn xôi gói trong lá chuối, để trên mẹt; Tổ chức ăn bún phở theo hình thức quán ăn kết hợp dạy trẻ kỹ năng cầm đũa; Tổ chức bữa cơm bento; Tổ chức bữa ăn theo hình thức ăn cỗ, ngồi chiếu; Ba mẹ trải nghiệm bữa ăn cùng con	Tháng 12, 1, 2, 3
7	Điểm hoạt động chăm sóc vệ sinh, giờ ăn, giờ ngủ theo quy chế	Lớp D2, C3, B4, A1	Thực hiện theo QC nuôi dạy trẻ	Tháng 12
8	Chuyên đề “Đổi mới xây dựng thực đơn, nâng cao kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ”.	Tổ bếp	Thông qua hội thi “NV nuôi dưỡng giỏi cấp trường”	Tháng 11

Các lớp, tổ được phân công làm điểm tích cực gương mẫu trong việc đổi mới, sáng tạo các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và có trách nhiệm xây dựng các hoạt động kiến tập cho các đồng nghiệp trong trường học hỏi và nhân rộng tại lớp của mình nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của nhà trường năm học 2025-2026.

IV. LỊCH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ

THÁNG	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CÁN BỘ PHỤ TRÁCH	BỘ PHẬN PHỐI HỢP
THÁNG 8	<i>* Tuần 1</i> - Kiểm kê tài sản các lớp, bếp ăn - Xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa đồ dùng. Mua đồ dùng phục vụ công tác bán trú tại bếp và 20 nhóm lớp: như khăn mặt, gối, chiếu, khăn lau tay, túi đựng xà phòng, xà phòng, chổi quét nhà, cọ nhà vệ sinh, thảm lau chân, dép chấu, rổ rá... <i>* Tuần 2:</i> - Kiểm tra, rà soát các điều kiện đảm bảo an toàn trong và ngoài lớp học. Chỉ đạo tổ an ninh và giáo viên 20 nhóm lớp sửa chữa, loại bỏ các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ. <i>* Tuần 3:</i> - Sửa chữa hệ thống điện nước, nền nhà. - Cắt tỉa hệ thống cây xanh, hàng rào. - Tổ chức thu rửa bể chứa nước, các két chứa nước. <i>* Tuần 4:</i> - Vệ sinh môi trường xung quanh, lớp học - Bồi dưỡng củng cố cho nhân viên nuôi dưỡng về quy trình bếp một chiều, kiến thức VSATTP trong tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ tại trường mầm non: Các thao tác quy trình chế biến, cách lựa chọn thực phẩm tươi ngon; đảm bảo VS ATTP trong sơ chế và chế biến. Nâng cao kiến thức kỹ năng xử lý khi trẻ bị ngộ độc thực phẩm đối với giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng.	Đại diện BGH	- BGH, GV, NV - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV

	- Trang trí cảnh quan nhà trường chuẩn bị khai giảng		
THÁNG 9	<i>* Tuần 1:</i> - Ổn định nề nếp đầu năm học - Tổ chức ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường <i>* Tuần 2:</i> - Triển khai bồi dưỡng các nội dung tìm hiểu về pháp lệnh tiêu chuẩn quy định của Bộ y tế, viện dinh dưỡng về VSATTP trong các trường mầm non, các văn bản chỉ thị về vệ sinh an toàn thực phẩm - Bồi dưỡng thao tác chế biến phối hợp dây chuyền, định lượng, cách chế biến những món ăn ngon hấp dẫn trẻ. - Kiểm tra hồ sơ sổ sách bếp ăn - Kiểm tra cơ sở vật chất - 100% CBGVNV ký cam kết đầu năm học: <i>"Về việc đảm bảo an toàn cho trẻ và thực hiện những quy định, nhiệm vụ trong trường mầm non"</i>. <i>* Tuần 3:</i> - Tổ chức cân đo Lần 1 cho trẻ. - Bồi dưỡng xây dựng thực đơn dinh dưỡng, cân đối định lượng khẩu phần ăn, các chất dinh dưỡng cần đạt để cung cấp Kcal cho trẻ trong một ngày tại trường mầm non. Xây dựng thực đơn mới tháng 10, 11. <i>* Tuần 4:</i> - Bồi dưỡng giáo viên kiến thức và kỹ năng phòng, chống hóc - sặc tại trường mầm non; hướng dẫn thực hành sơ cấp cứu đúng cách khi trẻ bị hóc dị vật đường thở, nâng	Đại diện BGH	- BGH, GV, NV - P.HT phụ trách CSND + NV y tế + GV, NV - CBGVNV - NV y tế - P.HT phụ trách CSND + NV nuôi dưỡng

	cao năng lực phản ứng nhanh trong các tình huống khẩn cấp của đội ngũ giáo viên. - Kiểm tra nề nếp ăn ngủ, vệ sinh cá nhân, các ký hiệu đồ dùng - Rà soát, mua sắm bổ sung thêm một số đồ dùng chăm sóc nuôi dưỡng bếp.		- BGH + GV, NV
THÁNG 10	<i>*Tuần 1:</i> - Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra VSATTP tại bếp - Trang trí bếp theo tiêu chí an toàn-thân thiện-hạnh phúc - Kiểm tra công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, quai bị. <i>* Tuần 2:</i> - Kiểm tra rèn kỹ năng vệ sinh của trẻ - Tổ chức hội thi NV nuôi dưỡng giỏi cấp trường thông qua chuyên đề “Đổi mới xây dựng thực đơn, nâng cao kỹ thuật chế biến món ăn cho trẻ”. <i>* Tuần 3:</i> - Kiểm tra đột xuất một khối lớp công tác vệ sinh chăm sóc trẻ - Bồi dưỡng giáo viên kiến thức về phòng, chống các bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ mầm non, đồng thời rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống khi trẻ bị sốt cao co giật, góp phần đảm bảo an toàn sức khỏe cho trẻ trong môi trường học đường. - Phối hợp với Trạm y tế phường Hà Đông khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. <i>* Tuần 4:</i> - Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nấu ăn.	Đại diện BGH	- BGH, GV, NV - BGH, NV y tế - BGH, GV - BGH, NV nuôi dưỡng - BGH, NV y tế - BGH, tổ nuôi dưỡng - BGH, CBGVNV và học sinh

	- Phối hợp với Công an PCCC phường Hà Đông tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PCCC & CNCH cho CBGVNV và học sinh thông qua hoạt động ngoại khóa “Giáo dục kiến thức, kỹ năng PCCC cho CBGVNV và trẻ mầm non”.		- BGH, CBGVNV và học sinh
THÁNG 11	<i>*Tuần 1:</i> - Kiểm tra nề nếp ăn ngủ vệ sinh các lớp. <i>* Tuần 2:</i> - Kiểm tra công tác chăm sóc trẻ và kiểm tra vệ sinh ATTP tại bếp. - Triển khai phong trào xây dựng môi trường lớp học Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp - An toàn – Thân thiện. <i>* Tuần 3:</i> - Phối hợp tổ chức ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. <i>* Tuần 4:</i> - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh.	Đại diện BGH	- BGH, 20 lớp - BGH, NV y tế - Bếp, 20 nhóm lớp - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV
THÁNG 12	<i>* Tuần 1:</i> - Kiểm tra, rà soát, mua bổ sung đồ dùng phòng chống rét (chăn, chiếu, thảm) - Chuyên đề: “Giáo dục kiến thức dinh dưỡng cho trẻ” thông qua hoạt động ngoại khóa “Ngày hội rau, củ, quả”. <i>* Tuần 2:</i> Tăng cường giám sát bếp ăn, chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa. <i>* Tuần 3:</i> - Cân đo lần 2 cho trẻ. - Kiểm tra vệ sinh môi trường xung quanh - Kiểm tra giờ ăn , ngủ, vệ sinh cho trẻ tại một số nhóm lớp.	Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng	- BGH, NV kế toán - BGH, GV khối MGL, MGN, MGB - BGH, tổ nuôi dưỡng - NV y tế - BGH, NV y tế

	<i>* Tuần 4:</i> - Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nấu ăn - Kiểm tra đột xuất một khối lớp - Tổ chức điểm hoạt động chăm sóc vệ sinh, giờ ăn, giờ ngủ theo quy chế - Tổ chức chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ.		- BGH - BGH, GV, NV - BGH, Lớp D2, C3, B5, A1 - BGH + khối lớp được phân công
THÁNG 1	<i>* Tuần 1:</i> - Kiểm tra vệ sinh các lớp, chăm sóc trẻ, các kỹ năng thao tác vệ sinh. - Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nấu ăn <i>* Tuần 2:</i> - Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông - Tổ chức chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ. <i>* Tuần 3:</i> - Kiểm tra công tác đảm bảo VSATTP tại bếp. - Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Giáo dục kỹ sống đảm bảo an toàn cho bản thân chủ đề: Tự vệ và nhận biết nguy hiểm khi gặp người lạ”. <i>* Tuần 4:</i> Sơ kết học kỳ 1	Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng	- BGH, NV y tế - BGH, NV nuôi dưỡng - BGH, NV y tế - BGH + khối lớp được phân công - BGH, Tổ nuôi dưỡng - BGH, GV tổ MGL, MGN, MGB - BGH, GV, NV
	<i>* Tuần 1:</i> - Kiểm tra hoạt động bếp ăn.		- BGH, NV nuôi

THÁNG 2	- Tổ chức chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ. * <i>Tuần 2:</i> - Kiểm tra vệ sinh chăm sóc trẻ tại các nhóm lớp. * <i>Tuần 3:</i> - Vệ sinh môi trường xung quanh trường lớp. - Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nấu ăn - Kiểm tra điều kiện trước và sau tết. * <i>Tuần 4:</i> - Kiểm tra vệ sinh, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại bếp và lớp	Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng	- BGH + khối lớp được phân công - Nhân viên y tế - BGH, GV, NV - BGH, GV, NV
THÁNG 3	* <i>Tuần 1:</i> - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ. - Kiểm tra giờ ăn , ngủ, vệ sinh cho trẻ tại một số nhóm lớp. - Triển khai viết SKKN cấp trường * <i>Tuần 2:</i> - Kiểm tra chỉ đạo bếp, tuyệt đối đảm bảo giữ VSATTP khi thời tiết thay đổi - Tổ chức chuyên đề đổi mới hình thức tổ chức bữa ăn cho trẻ. * <i>Tuần 3:</i> - Cân đo lần 3 cho trẻ * <i>Tuần 4</i> - Kiểm tra toàn diện 01 nhân viên nấu ăn - Tổ chức hoạt động ngoại khóa: Giáo dục kỹ sống đảm bảo an toàn cho bản thân chủ đề “An toàn giao thông”.	Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng	- Nhân viên y tế - BGH, GV, NV - BGH, NV nuôi dưỡng - BGH, Nhân viên y tế - BGH + Tổ MGL, MGN
THÁNG 4	* <i>Tuần 1:</i> - Kiểm tra công tác phòng chống nóng cho trẻ	Phó Hiệu trưởng	

	- Chỉ đạo thay đổi thực đơn theo mùa. * <i>Tuần 2:</i> - Kiểm tra chất lượng cuối năm về kỹ năng thao tác vệ sinh của trẻ đặc biệt chú ý khâu chăm sóc trẻ trong tháng thời tiết nóng * <i>Tuần 3:</i> - Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh cho trẻ khi thời tiết giao mùa. - Kiểm tra giờ ăn, ngủ, vệ sinh cho trẻ tại một số nhóm lớp. * <i>Tuần 4</i> - Kiểm tra việc thực hiện dây truyền của tổ nuôi dưỡng.	phụ trách nuôi dưỡng	- BGH, Nhân viên y tế - BGH, Nhân viên y tế - BGH, Tổ nuôi dưỡng
THÁNG 5	* <i>Tuần 1:</i> - Vệ sinh môi trường xung quanh khi thời tiết nắng nóng. - Kiểm tra giờ ăn, ngủ, vệ sinh cho trẻ tại một số nhóm lớp. * <i>Tuần 2</i> - Đánh giá chất lượng trẻ 5 tuổi thông qua các hoạt động * <i>Tuần 3</i> - Chuẩn bị phần thưởng cho trẻ cuối năm. * <i>Tuần 4</i> - Phối hợp tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi - Tổng kết năm học	Đại diện BGH	- NV y tế - BGH, GV - BGH, GV - Thủ quỹ - BGH, GV, NV

Nơi nhận:

- Tổ nuôi dưỡng;
- CB, GV, NV trường;
- Lưu VT.

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

P. Hiệu trưởng



Hoàng Thu Cúc

LÃNH ĐẠO KÝ DUYỆT

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Thu An